

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 285/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 22-8-2022
Về tranh chấp: Ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Quang Chung

Bà Trần Thị Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 228/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2022 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 10-8-2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 16-8-2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Bùi Thị Phương A, sinh năm 1996; căn cước công dân số 036196004020; Nơi đăng ký thường trú và cư trú: Số nhà C phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Bị đơn:* Anh Vũ Thành C, sinh năm 1996; căn cước công dân số 036096012978; Nơi đăng ký thường trú và cư trú: Số nhà C phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định. (vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện nộp ngày 01-7-2022, trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Bùi Thị Phương A trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Vũ Thành C tổ chức lễ cưới và tự nguyện kết hôn ngày 07 tháng 12 năm 2016, hai bên có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Văn Miếu, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến tháng 6-2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, chị nghi ngờ anh Vũ Thành C có mối quan hệ với người phụ nữ khác nên vợ chồng thường xuyên xảy ra xô xát, cãi nhau. Thời gian gần đây mâu thuẫn càng tăng nên vợ chồng đã sống ly thân, không còn quan tâm chăm sóc nhau. Bản thân chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị có nguyện vọng xin được ly hôn anh Vũ Thành C.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Vũ Nhật H (giới tính: nam), sinh ngày 16-4-2014 và Vũ Bảo Kh (giới tính: nam), sinh ngày 04-6-2021. Nếu ly hôn chị có nguyện vọng nuôi dưỡng cả hai con, việc cấp dưỡng nuôi con chị và anh Vũ Thành C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: chị Bùi Thị Phương A xác định vợ chồng không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Tại bản tự khai và biên bản hòa giải ngày 18-7-2022 bị đơn anh Vũ Thành C trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Bùi Thị Phương A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Văn Miếu, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tháng 12 năm 2016. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến tháng 6-2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, luôn bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Sau khi chị Bùi Thị Phương A gửi đơn ly hôn anh cũng đã nói chuyện để vợ chồng hòa giải mâu thuẫn nhưng chị Bùi Thị Phương A không thay đổi. Anh có nguyện vọng đoàn tụ để vợ chồng nuôi dạy con cái, tuy nhiên nếu chị Bùi Thị Phương A vẫn kiên quyết xin ly hôn quan điểm của anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Vũ Nhật H (giới tính: nam), sinh ngày 16-4-2014 và Vũ Bảo Kh (giới tính: nam), sinh ngày 04-6-2021. Nếu ly hôn anh có nguyện vọng nuôi dưỡng con Vũ Nhật H, chị Bùi Thị Phương A nuôi dưỡng con Vũ Bảo Kh, việc cấp dưỡng nuôi con anh và chị Bùi Thị Phương A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: anh Vũ Thành C xác định vợ chồng không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định đã tiến hành tổng đạt các thủ tục tố tụng đối với anh Vũ Thành C theo quy định của pháp luật nhưng anh Vũ Thành C vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

Tại biên bản thu thập tài liệu chứng cứ, chính quyền địa phương xác nhận tình trạng hôn nhân của chị Bùi Thị Phương A và anh Vũ Thành C đã mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do quan điểm sống không hợp nhau. Nay chị Bùi Thị Phương A có đơn xin ly hôn anh Vũ Thành C, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại đơn đề nghị ngày 18-7-2022 cháu Vũ Nhật H có nguyện vọng được ở với mẹ là Bùi Thị Phương A nếu bố mẹ cháu ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định căn cứ Điều 21, Điều 262 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nhận xét đánh giá:

Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Bị đơn đã được tổng đạt các thủ tục tố tụng nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

Về việc giải quyết vụ án: Quan hệ hôn nhân giữa Bùi Thị Phương A và anh Vũ Thành C là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến tháng 6-2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách, quan điểm sống khác nhau, vợ chồng không có biện pháp khắc phục mâu thuẫn. Nay hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mâu thuẫn kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 đề nghị Hội đồng xét xử xử lý hôn nhân giữa chị Bùi Thị Phương A và anh Vũ Thành C.

Về con chung, anh chị có hai con chung là Vũ Nhật H (giới tính: nam), sinh ngày 16-4-2014 và Vũ Bảo Kh (giới tính: nam), sinh ngày 04-6-2021. Căn cứ nguyện vọng về người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung của chị Bùi Thị Phương A và anh Vũ Thành C đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 giao con Vũ Bảo Kh cho chị Bùi Thị Phương A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giao con Vũ Nhật H cho anh Vũ Thành C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Chị Bùi Thị Phương A là nguyên đơn nên căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chị Bùi Thị Phương A phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Bùi Thị Phương A là nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh Vũ Thành C là bị đơn đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa hợp lệ nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Bùi Thị Phương A và anh Vũ Thành C.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Phương A và anh Vũ Thành C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Văn Miếu, thành phố Nam Định ngày 07-12-2016 nên hôn nhân giữa chị Bùi Thị Phương A và anh Vũ Thành C là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn chị Bùi Thị Phương A và anh Vũ Thành C chung sống hòa thuận được một thời gian đến tháng 6-2022 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ việc chị Bùi Thị Phương A nghi ngờ anh Vũ Thành C có mối quan hệ với người phụ nữ khác, vì vậy vợ chồng thường xuyên xảy ra xô xát, cãi nhau. Tại bản tự khai và biên bản hòa giải anh Vũ Thành C có nguyện vọng đoàn tụ nhưng anh không có biện pháp gì khắc phục mâu thuẫn. Hiện tại, vợ chồng anh chị đang sống ly thân, cuộc sống chung không còn trên thực tế. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Bùi Thị Phương A và anh Vũ Thành C mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử có căn cứ cho ly hôn giữa chị Bùi Thị Phương A và anh Vũ Thành C theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Vũ Nhật H (giới tính: nam), sinh ngày 16-4-2014 và Vũ Bảo Kh (giới tính: nam), sinh ngày 04-6-2021. Chị Bùi Thị Phương A có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng hai con, anh Vũ Thành C có nguyện vọng nuôi con lớn Vũ Nhật H. Hội đồng xét xử xét thấy con Vũ Bảo Kh hiện dưới 36 tháng tuổi đang ở cùng chị Bùi Thị Phương A, con Vũ Nhật H mặc dù có nguyện vọng được ở với mẹ tuy nhiên căn cứ vào hoàn cảnh thực tế và để đảm bảo sự phát triển tốt nhất của con khi bố mẹ ly hôn, Hội đồng xét xử sẽ giao con Vũ Bảo Kh cho chị Bùi Thị Phương A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giao con Vũ Nhật H cho anh Vũ Thành C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Xét thấy sau khi ly hôn chị Bùi Thị Phương A và anh Vũ Thành C mỗi người nuôi một con nên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

[5] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Chị Bùi Thị Phương A xác định vợ chồng không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội chị Bùi Thị Phương A là nguyên đơn trong vụ án nên phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử lý hôn giữa chị Bùi Thị Phương A và anh Vũ Thành C.

2. Về con chung: Giao cho chị Bùi Thị Phương A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Vũ Bảo Kh (giới tính: nam), sinh ngày 04-6-2021, giao cho anh Vũ Thành C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Vũ Nhật H (giới tính: nam), sinh ngày 16-4-2014

Chị Bùi Thị Phương A và anh Vũ Thành C không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được hạn chế, cản trở các quyền này.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con chung.

3. Về án phí: Chị Bùi Thị Phương A phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Bùi Thị Phương A đã nộp tại biên lai số 0005389 ngày 05-7-2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định.

4. Quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị Phương A anh Vũ Thành C có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì chị Bùi Thị Phương A và anh Vũ Thành C có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- UBND phường Văn Miếu, TP Nam Định;
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

Vũ Văn Trường

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Trường